

HỒI 291

Tung Luận Thiên Hạ

Vài cột khói bốc lên từ đỉnh núi bên kia sông, chọc thẳng lên trời cao. Từ bình minh hôm trước, quân Giang Hoài dưới sự chỉ huy của Đỗ Phục Uy đã vượt qua chặng đường ba mươi dặm, tiến hành công kích doanh trại của Trầm Luân, nhưng đáng tiếc là y cũng dùng hỏa tiễn thiêu luôn hơn mười chiếc thuyền đậu ở gần quân doanh, làm cho đại kế phục kích Trầm Luân trên sông của Khấu Trọng tan thành mây khói.

Từ trên cao nhìn xuống, chủ trại của Trầm Luân vẫn chưa thất thủ, bị hủy đi chỉ bất quá là những trại canh vòng ngoài, tiếng hò hét theo gió truyền đến tai chúng nhân. Song mục Trần Trường Lâm sáng rực lên như điện, rõ ràng là đang cảm thấy vô cùng khoan khoái trước cảnh Trầm Luân bị tập kích.

Bốc Thiên Chí ghé miệng sát tại Khấu Trọng thăm thì: “Theo ta thấy nói thế nào thì Trầm Luân cũng đã đề phòng chiều này của Đỗ Phục Uy rồi, vì thế nhìn bề ngoài thì có vẻ là họ Đỗ đang chiếm hết thượng phong, nhưng tổn thất của Trầm Luân chưa hề đáng kể, tạm thời cũng chưa đến nỗi phải hốt hoảng bỏ chạy. Hừ, dù có chạy thì hắn cũng sẽ chọn đường bộ, muốn đi đường thủy cũng không biết kiếm đâu ra thuyền nữa”.

Y không nói rõ, nhưng cũng chẳng khác gì đã chỉ ra kế hoạch phục kích Trầm Luân hiện nay bởi tình thế thay đổi đã hoàn toàn không thể thực hiện được. Khấu Trọng cũng cảm thấy chán nản, chỉ đành lên tiếng an ủi: “Trầm Luân tuyệt đối không phải là đối thủ của lão Đỗ, chẳng chống thì chầy rồi cũng thảm bại thôi.”

Trần Trường Lâm đứng bên cạnh chăm chú quan sát sự phát triển tình thế của chiến trường, lắc đầu nói: “Trầm Luân có dũng có mưu, tuy luận khí phách và kinh nghiệm thì chưa bì được với Đỗ Phục Uy, binh lực thì lại càng thua sút, nhưng vị trí lập trại thì chỉ lợi thủ không lợi công, thêm vào đó quân lính của y đều là quân tinh nhuệ, lại được nghỉ ngơi, thoát đầu tuy bị đánh cho trở tay không kịp, nhưng chỉ trong nháy mắt là đã ổn định lại trận cước, muốn đả bại y, tuyệt đối không dễ đâu. Theo ước đoán của tại hạ thì cố nhiên là Trầm Luân sẽ tổn thất nặng nề, song Đỗ Phục Uy chắc cũng không chiếm nổi nhiều tiện nghi gì đâu”.

Đột nhiên tiếng tù và lui quân vang lên.

Khấu Trọng cười khổ: “Trường Lâm huynh quả nhiên liệu sự như thần, lão Đổ muốn lui binh rồi!”.

Trần Trường Lâm thở dài, gương cười đáp: “Nếu Trầm Luân phái binh ra truy kích đội quân đang triệt thoái của Đổ Phục Uy, vậy thì hành động phục kích lần này của chúng ta chỉ có thể hủy bỏ, còn nếu đến cả một chút binh lực để truy kích mà hấn cũng không làm được, thì chúng ta mới may ra còn một chút cơ hội”.

Khấu Trọng không khỏi trầm tán thưởng.

Trần Trường Lâm chẳng những là một hảo hán tinh thâm nghĩa trọng, mà còn công tư phân minh, tuyệt đối không vì cừu hận của bản thân mà muốn chúng nhân cùng mình mạo hiểm.

So sánh với y, bản thân gã có khi cũng xử sự theo cảm tính nhiều hơn.

Nửa canh giờ sau, Lạc Kỳ Phi trở về hồi báo tình hình chiến trường, Trầm Luân quả nhiên đã phái truy binh đuổi theo quân Giang Hoài đang triệt thoái, nhưng đã bị quân bọc hậu do Đổ Phục Uy chỉ huy đánh bật trở lại.

Trần Trường Lâm chẳng những không vì vậy mà thất vọng, ngược lại còn mỉm cười nói: “Quân tử báo cừu, mười năm chưa muộn. Trầm Luân trước nay hô mưa được mưa, gọi gió được gió, từ nhỏ đã hoành hành bá đạo, chưa bao giờ bị đả kích. Lần này chúng ta bắt hấn phải hao binh tổn tướng tháo chạy, sau này lại phải vất vả ứng phó với sự báo phục của Lý Tử Thông, thế đã đủ khiến tại hạ cảm thấy vô cùng thống khoái rồi. Sau này sợ gì không có cơ hội thu thập phụ tử nhà chúng chứ?”.

Khấu Trọng bật người đứng dậy khỏi bãi cỏ đang ẩn thân: “Trường Lâm huynh quả là bậc anh hùng hảo hán tính tình khoáng đạt, lúc này bọn Trầm Luân, Đổ Phục Uy và Lý Tử Thông tự lo cho mình còn không song, chính là lúc tốt nhất để chúng ta ai đi đường nấy. Ta sẽ đến Lĩnh Nam một chuyến, sau đó sẽ hội hợp với Lăng thiếu gia đi Quan Trung. Đại bản doanh ở Bành Lương đành phiền các vị vất vả một phen vậy!”.

Chúng nhân đều đồng thanh dạ ran, sĩ khí dâng cao như vừa đánh bại Trầm Luân vậy.

Phố lớn phố nhỏ ở Thành Đô đều sót lại những dấu vết của một đêm hoan lạc, đâu đâu cũng thấy giấy vụn của vỏ pháo, những mảnh xác hoa đăng vương vãi. Trên phố người

đi thừa thớt, so với cảnh tượng người đông như biển đêm qua, cơ hồ như hai nơi hoàn toàn khác nhau vậy.

Có thể tưởng tượng sau một đêm tận hoan, mọi người đều đã lè thân thể mệt mỏi về nhà lên giường đi ngủ.

Trên phố có mười cửa tiệm thì chín cái không mở cửa buôn bán, Từ Tử Lăng đang hoài nghi không biết tiệm cơm chay Sư Phi Huyền định mời gã có mở cửa hay không thì vị mỹ nữ giả trang thành một vị thư sinh tuấn mỹ này đã dẫn gã vào một tiệm cơm chay đang mở rộng cửa đón khách ở Quả Viên Phường phía Tây thành.

Hiển nhiên đây không phải lần đầu tiên Sư Phi Huyền tới đây, chủ quán thấy nàng đến vội vàng đích thân chạy ra đón tiếp, trước một câu Tần công tử, sau một câu Tần công tử, thái độ vô cùng cung kính.

Thấy Từ Tử Lăng tỏ ý hoàn toàn không hiểu gì về các món ăn chay, Sư Phi Huyền bèn tùy tiện chọn mấy món ăn nhẹ, sau đó đích thân rót trà cho gã, làm Từ Tử Lăng chợt có cảm giác hoảng sợ vì được sủng ái, không ngờ lại có cơ hội được cùng mỹ nhân ngồi cùng bàn thưởng thức cơm chay.

Cả tiệm cơm rộng lớn, chỉ có mình gã và Sư Phi Huyền, không khí tĩnh lặng, dễ chịu lạ thường.

Bất luận là ở trong tình cảnh nào, Sư Phi Huyền vẫn có một vẻ đạm bạc tự nhiên hết sức cuốn hút, một vẻ quyến rũ của bậc tiền tử siêu phàm thoát tục.

Sau khi nói vài câu khách sáo, Sư Phi Huyền mới cảm kích nói: "Cũng may là Từ huynh biết được thân phận còn lại của Thạch Chi Hiền, bằng không thì tới giờ chúng ta cũng không biết được kẻ đã một tay lật đổ đại Tù y Bùi Cự kia lại chính là Tà vương. Thiên hạ này e là chỉ mình y mới có thể thâm tàng bất lộ, khiến người ta hoàn toàn không có dấu vết mà lần theo như vậy thôi".

Từ Tử Lăng không hiểu hỏi: "Chỉ mình y mà có sức phá hoại lớn như vậy hay sao?"

Sư Phi Huyền đáp: "Vấn đề là y rất được Dương Quảng sủng tín, đặc biệt Bùi Cự lại là người hiểu biết nhất về chuyện ở Tây Vực, những đại thần khác căn bản không có tư cách lên tiếng dị nghị về những chuyện này".

Nàng ngưng lại một chút rồi lại nói tiếp: "Tỷ như vào tháng bảy năm Đại Nghiệp thứ mười, lúc đó hữu quang lộc đại phu Bùi Cự được bổ nhiệm là Hộ Bắc Phiên Quân Sự, y lập

tức dâng tấu lên Dương Quảng, chỉ ra thế lực của Thủy Tắt Khả Hãn ở Đột Quyết đang không ngừng gia tăng, cần phải tính kế làm suy yếu, đồng thời đề nghị đưa nữ tử trong tôn thất Đại Tùy gả cho đệ đệ của Thủy Tắt là Sát Cát Mặc, phong làm nam Điện Khả Hãn, nhằm phân hóa tông tộc của Đột Quyết. Kết quả là Sát Cát Mặc không dám tiếp nhận hôn sự và phong hiệu, còn nói hết mọi chuyện với Thủy Tắt. Sau khi Thủy Tắt biết chuyện, bắt đầu sinh lòng oán nộ với họ Dương, quan hệ giữa Đột Quyết với Đại Tùy xấu đi kể từ đó.

Từ Tử Lăng nghe mà tóc gáy dựng ngược cả lên: “Nếu luận tâm kế, chỉ e không có mấy người là đối thủ của Thạch Chi Hiền, lợi hại nhất chính là y có thể làm ra vẻ trung thành cần cần với Dương Quảng, làm chuyện gì cũng nghĩ cho Đại Tùy, nên mới khiến tên hôn quân đó đã hồ đồ lại càng thêm hồ đồ như vậy”.

Sư Phi Huyền thở dài: “Một kẻ không thành, y lại có kế sách khác, Bùi Cự tâu với Dương Quảng rằng người Đột Quyết rất dễ ly gián, giờ họ rời xa triều đình hoàn toàn không phải vì chuyện hôn nhân phong hiệu mà do một kẻ đến từ phương Tây tên là Sử Thục Hồ Tắt ở giữa chia rẽ ly gián, nếu có thể trừ đi kẻ này, Đột Quyết tự nhiên sẽ trở về với Đại Tùy. Dương Quảng chưa tìm hiểu sự thật đã đáp ứng y luôn. Bùi Cự liền dùng lợi lộc làm mồi nhử, dẫn dụ Sử Thục Hồ Tắt đến Mã Ba sát hại. Xong việc lại để Thủy Tắt biết được, từ đó trở đi Đột Quyết không còn triều cống Đại Tùy nữa”.

Kế đó nàng lại thở dài than: “Dương Quảng đúng là hoàng đế phá hoại cơ nghiệp của mình nhanh nhất trong lịch sử, Đại Tần tuy cũng chỉ truyền được hai đời là chấm dứt, nhưng từ khi Thủy Hoàng trị thế, thiên hạ lẽ dân sớm đã sục sôi căm hận, không giống như Dương Quảng kế vị lúc thái bình thịnh thế. Giờ nghĩ lại, tất cả đều vì Bùi Cự đã chọc đúng chỗ ngứa thích lập công, ý đồ dương uy vực ngoại khiến Tứ Di đều phải khuất phục của Dương Quảng. Sau khi hạ sát Sử Thục Hồ Tắt, Dương Quảng còn tưởng rằng đã thu phục được Đột Quyết, bắc tuần biên tái. Thủy Tắt biết được tin này, liền thân chinh suất lĩnh mấy vạn tinh kỵ nam hạ đột kích đội ngũ của Dương Quảng, buộc y phải trở vào Nhậm Môn tránh nạn. Bốn mươi một tòa thành của Nhậm Môn Quận đã bị Thủy Tắt chiếm mất ba mươi chín, Dương Quảng suýt chút nữa thì mất mạng. Sau trận chiến này, người Đột Quyết chẳng những không chịu thần phục, mà còn nảy sinh ý đồ Đông Tiến. Tất cả tội lỗi đều do một tay Thạch Chi Hiền gây ra hết”.

Từ Tử Lăng nói: “Có khi chính là Thạch Chi Hiền đã cho người thông tri với Thủy Tắt, bảo y dẫn quân đến tấn công Dương Quảng cũng không chừng. Hà! Tại hạ thật không thể hiểu nổi, làm chuyện dẫn sói vào nhà như vậy rốt cuộc có lợi gì cho Thạch Chi Hiền chứ?”.

Sư Phi Huyền điềm đạm nói: “Đây chính là họa hại của cuộc chiến tư tưởng, nó khiến người ta có thể gả đại nghĩa dân tộc sang một bên, coi sự thống khổ của nhân dân như không. Căn nguyên của họa hại này đến từ bí điển chí cao vô thượng của Ma môn, mười quyển Thiên Ma Sách, trong Thiên Ma Sách không chỉ ký tải các tuyệt học cao thâm mật trặc như Thiên Ma Thần Công, Đạo Tâm Chứng Ma Đại Pháp, mà còn luận về ý nghĩa của vũ trụ và sinh mạng, cho rằng nhân tính bản ác, hủy diệt và hắc ám mới chính là lực lượng mạnh nhất trong vũ trụ”.

“Mới đầu thì đây chỉ là một thứ học thuyết, nhưng đến khi Hán Vũ Đế bài xích bách gia, độc tôn nho thuật, thì bất luận là trong võ lâm hay triều đình, phái chính tông đều thừa cơ công kích Ma môn, các đệ tử kiệt xuất của Ma môn liền chia nhau mỗi người một phần bí điển rồi tản đi khắp nơi tránh nạn, nên mới trở thành cục thế lưỡng phái lục đạo của ngày nay. Thạch Chi Hiền muốn thống nhất Ma Đạo, thì phải quy tập Thiên Ma Sách về một mối. Cừu hận chính từ đó mà sinh ra, đến giờ thì không ai thay đổi được”.

Từ Tử Lăng chau mày hỏi: “Nhưng như vậy cũng đâu đủ để giải thích tại sao Thạch Chi Hiền muốn dẫn người Đột Quyết tấn công vào Trung nguyên?”.

Sư Phi Huyền lại giải thích: “Ma môn đã không còn là Ma môn năm xưa nữa rồi, trải qua nhiều đời biến hóa, thời Hán Vũ Đế các tư tưởng lưu phái bị bài xích kết hợp với nhau, thông qua con đường tơ lụa truyền đến Tây Vực, sau đó chịu ảnh hưởng của văn hóa và tôn giáo ngoại lai, chủ trương dùng vũ lực thanh trừ những kẻ đối lập. Đến thời Ngụy Tấn, người trong Ma môn bắt đầu tích cực phát triển về hướng Tây, Thạch Chi Hiền và Chúc Ngọc Nghiên đều có huyết thống người Hồ, vì vậy đại nghĩa dân tộc của chúng ta hoàn toàn không có ý nghĩa với bọn họ”.

Từ Tử Lăng thở dài nói: “Thì ra là vậy, nếu không phải Sư tiểu thư giải thích rõ ràng, chỉ sợ cả đời này tại hạ cũng không hiểu nổi rốt cuộc người trong Ma môn đang làm trò quỷ gì nữa”.

Lúc này thức ăn chay đã được đưa lên, các món ăn vẫn còn nóng hổi, khói bay nghi ngút, có đủ cả sắc hương vị. Từ Tử Lăng thấy nàng chỉ ăn nhỏ nhẹ một hai miếng rồi đặt đũa xuống, còn mình thì cứ nhồm nhoàm ăn từng miếng lớn thì ngượng ngùng nói: “Có phải tại hạ ăn khó coi quá, khiến tiểu thư mất khẩu vị không?”.

Sư Phi Huyền mỉm cười lắc đầu nói: “Những món ăn này đều qua quá nhiều công đoạn chế biến, mùi vị quá nồng, ngược lại không có chân vị bằng cơm rau thanh đạm, vừa rồi Phi

Huyền ăn hai miếng đã là phá lệ rồi. Hơn nữa cách Từ huynh ăn cơm cũng như con người huynh vậy, tự nhiên chân thành, có gì đâu mà khó coi?”.

Từ Tử Lăng đỏ mặt, lúng túng nói: “Tiểu thư thật biết nói chuyện, ha ha, tự nhiên chân thành, đó có phải là cách nói văn nhã của ăn uống nh่อม nhoàm không?”.

Sư Phi Huyền nhún vai cười cười nói: “Nếu huynh cứ đa nghi như vậy thì Phi Huyền cũng chẳng biết phải làm sao”.

Hai người bốn mắt nhìn nhau, trong lòng đều dâng lên một cảm giác kỳ diệu, nhưng đồng thời cũng tự cảnh cáo bản thân không được như vậy, nhắc nhở bản thân chỉ là vì có cùng đại địch, nên mới thân thiết với đối phương như vậy mà thôi.

Sư Phi Huyền hờ hững né tránh ánh mắt của gã, nhìn ra con phố ngập tràn ánh nắng, người đi trên đường đã nhiều hơn trước, nhưng còn lâu mới bì kịp vẻ nhiệt náo thường ngày.

Từ Tử Lăng chợt nhớ ra một chuyện, bèn hỏi: “Tăng lữ ở Đại Thạch Tự rốt cuộc vì chuyện gì mà bỏ chạy hết cả vậy?”.

Sư Phi Huyền cười khúc khích nói: “Họ không bỏ chạy, mà chỉ là tạm thời lánh sang những tự miếu xung quanh đây thôi. Đám bữa bộn bề qua hôm nay cũng có người đến quét dọn sạch sẽ rồi”.

Từ Tử Lăng ngây người trước thần thái yêu kiều diễm lệ hiếm thấy của nàng, ấp úng nói: “Vậy thì họ nhất định sẽ rất đau lòng khi thấy tượng La Hán bị hủy mất”.

Sư Phi Huyền hờ hững như không nói: “Phàm là sự vật thì đều có sinh có diệt, người trong Không Môn cần phải nhìn thấu điểm này, nếu không thể từ trong sinh nhìn thấy tử, trong hủy diệt nhìn thấy tái sinh, vậy thì lấy đâu ra tư cách nói chuyện Phật đạo, chúng ta hà cớ gì phải vì một chút chuyện cỏn con đó mà phiền não?”.

Từ Tử Lăng lộ thân sắc suy tư, mắt hồ sáng rực lên những tia sáng trí tuệ, gật đầu nói: “Những lời này của tiểu thư thật khiến người ta tỉnh ngộ, đêm qua Từ huynh nói với tại hạ rằng tăng lữ trong chùa vì phải trốn tránh một nhân vật cực kỳ lợi hại trong Ma môn nên mới phải bỏ tự mà đi, không biết nhân vật đó là thần thánh phương vào vậy?”.

Sư Phi Huyền nói: “Phi Huyền cũng mới được Phạm Trác bang chủ của Xuyên Bang cho biết chuyện này sau khi nhập Xuyên, người này được liệt danh vào Tà Đạo Bát Đại Cao Thủ, trước nay đều rất kín tiếng, hành tung bí mật, là tử địch với Đại Đức Thánh Tăng chủ trì đời trước của Đại Thạch Tự, gần đây không biết có phải vì Ma Công đại thành hay không mà đã

từ Tây Vực đến đây khiêu chiến Đại Đức Thánh Tăng, chẳng ngờ người đã viên tịch hóa hóa vào mười ngày trước đó. Y liền đem oán hận bao năm trút hết lên đầu những đồ tử đồ tôn không biết võ công của người, còn nói nếu có người nào lưu lại Đại Thạch Tự, y sẽ giết sạch tất cả người sống trong phương viên mười dặm. Tăng lữ trong chùa vì không muốn di họa đến những cư dân vô tội sống xung quanh đây, nên đành phải bỏ tự mà đi”.

Từ Tử Lăng tức giận nói: “Kẻ này thật hoành hành bá đạo! Lẽ nào võ lâm Ba Thục lại tọa thị bàng quan hay sao?”.

Sư Phi Huyền thở dài: “Không phải là không muốn nhúng tay vào, mà là khó mà nhúng tay vào được. Trừ phi có thể tìm được y mà trừ diệt, bằng không chẳng ai có thể làm gì được. Hà! Nếu được Từ huynh giúp một tay thì...”.

Từ Tử Lăng giờ mới biết mình đã trúng kế, mới vừa rồi gã còn tỏ ra mình không phải là hảo hán tế thế cứu dân gì, giờ lại ra vẻ phần nộ phùng phùng, thề đứng lên vì chính nghĩa, quả thật là mâu thuẫn đến cực điểm.

Gã đành cười khố nói: “Dường như tiểu thư không chịu buông tha cho tại hạ thì phải, nếu Sư tiểu thư mà chịu xuất mã, thử hỏi có hạng tà ma ngoại đạo nào mà không bó tay chịu trói cơ chứ?”.

Sư Phi Huyền mỉm cười khế trách: “Người này đã được liệt danh vào Tà Đạo Bát Đại Cao Thủ, lẽ nào lại dễ dàng thu phục như thế? Nếu không phải y bị Thiên Dao Tổng Khuyết đả bại, phải trốn đến Tây Vực thì Trung nguyên không biết đã có bao nhiêu người bị y tàn hại rồi”.

Lần này y dám trở lại, ắt hẳn là đã tự tin thắng được Tổng Khuyết.

Từ Tử Lăng trầm giọng: “Người này có phải là Ma Soái Triệu Đức Ngôn?”.

Sư Phi Huyền thoáng ngây người: “Từ huynh cũng biết Triệu Đức Ngôn? Có điều người mà Phi Huyền muốn nói không phải Triệu Đức Ngôn, mà là Thiên Quân Tịch Ứng, vì một chữ Thiên này mà y đã phạm vào đại kỵ của Tổng Khuyết, bị họ Tổng truy sát ngàn dặm, suýt chút nữa thì mất mạng, đây có lẽ là ác nhân tự có ác nhân trị cũng nên”.

Từ Tử Lăng phì cười: “Nói như vậy thì Tổng Khuyết còn bá đạo hơn cả Tịch Ứng rồi”.

Sư Phi Huyền mỉm cười: “Tổng Khuyết nổi danh là mỹ nam tử trong các cao thủ võ lâm đời trước, trước nay luôn cô ngạo bất quần, mục trung vô nhân, nhưng chưa bao giờ lạm sát vô tội, ngoài lạnh nhưng trong nóng. Hơn nữa ông ta có sức uy hiếp rất lớn với Ma môn,

ngay cả Chúc Ngọc Nghiền, Thạch Chi Hiền cũng không dám đụng đến, nếu không phải nhân duyên của ông ta không tốt, thanh danh tuyệt đối không thể dưới Ninh Đạo Kỳ đâu. Từ khi xuất đạo đến nay, Tống Khuyết chưa từng thất bại, chỉ riêng việc hai mươi năm nay không người nào dám khiêu chiến với ông ta là đã biết phân lượng của Thiên Dao trên giang hồ thế nào rồi”.

Từ Tử Lăng gật đầu nói: “Chẳng trách tiểu thư lại coi trọng Tống Sư Đạo, thì ra là sau lưng y có chỗ dựa vững chãi đến vậy”.

Gã vừa ăn vừa nói, chỉ trong nháy mắt đã quét sạch bàn thức ăn.

Sư Phi Huyền vui vẻ châm trà cho gã, nói: “Phi Huyền vẫn còn một chuyện muốn nhờ vả, chỉ là điều này hơi khó nói”.

Từ Tử Lăng ngạc nhiên: “Không phải tiểu thư muốn tại hạ khuyên Khấu Trọng kim bồn giải nghệ, quy ẩn sơn lâm đấy chứ?”.

Sư Phi Huyền bật cười khúc khích: “Đây có thể coi như là chương ngại lớn nhất của chúng ta, có điều điều Phi Huyền muốn nói lại không có gì liên quan trực tiếp đến việc này, mà chỉ là một lời khuyên bảo chân thành, nếu Từ huynh cho là cảnh cáo thì cũng không cso gì là không được cả”.

Từ Tử Lăng trầm nhủ: “Lại nữa rồi”, nhưng ngoài mặt vẫn hết sức thản nhiên: “Bây giờ dù tiểu đệ có nói là không muốn nghe, tiểu thư cũng sẽ vẫn nói, có đúng không?”.

Sư Phi Huyền thở dài: “Đừng cảnh giác như vậy có được không? Phi Huyền chỉ hy vọng hai người bỏ đi ý định vào Quan Trung tìm báu vật. Lý Thế Dân không biết từ đâu đã nghe được phong thanh, biết Từ huynh và Khấu Trọng nhất quyết nhập quan, đó là địa bàn của y, Thiên Sách Phủ lại là nơi cao thủ như mây, nếu để họ phát hiện hành tung, hai người đừng hòng sống mà rời khỏi Quan Trung. Phi Huyền cũng rất khó nhúng tay can thiệp vào chuyện này”.

Từ Tử Lăng mỉm cười ung dung đáp: “Đa tạ tiểu thư quan tâm, có điều chưa bao giờ tại hạ và Khấu Trọng đặt những chuyện sinh sinh tử tử đó trong lòng cả”.

Sư Phi Huyền bình tĩnh nói: “Nếu đã như vậy, Sư Phi Huyền cũng không còn gì để nói nữa”.

Không khí hòa hợp giữa hai người lập tức tan như mây khói.

Sư Phi Huyền dịu dàng nói: “Thanh Tuyền tiểu thư đang tạm trú trong Độc Tôn Bảo, để Phi Huyền đi cùng với huynh một chuyến được không?”.

Nàng đã mềm mỏng như vậy, Từ Tử Lăng có thể nào cũng không thể không mềm lòng, chỉ đành gật đầu đáp ứng.

Trong lòng gã thâm nhủ, sau khi gặp Thạch Thanh Tuyền, sẽ lập tức rời khỏi Tử Xuyên, không lưu lại đây thêm một giờ một khắc nào nữa.

oOo

*“Chính nguyệt lập xuân vũ thủy tiết,
Nhị nguyệt kinh thích xuân phân tiên,
Tam nguyệt thanh minh lương vũ đảo,
Tứ nguyệt lập hạ hựu tiểu mãn,
Đông nguyệt đại tuyết đông chí tiết,
Lập nguyệt tiểu hàn hựu đại hàn,
Chí lập nguyệt xướng hoàn tất,
Thượng niên truy liêu tân niên lai”.*

Tiếng ca du dương vang lên từ một con thuyền cá lững lờ trôi trên sông, làm Khấu Trọng hớn hở quay sang nói với Bốc Thiên Chí: “Chẳng trách người ta hay nói làm người phải biết hưởng thụ nhàn rồi, mấy ngày trước cho dù nghe thấy tiếng ca, ta cũng chẳng thể lưu tâm đến khúc từ, giờ thì một chữ cũng không để lọt. Có thể thấy lòng người có thể lựa chọn và sàng lọc những gì mình nghe mình thấy tùy theo tâm cảnh lúc đó thế nào”.

Chiến thuyền sau khi tháo hết các khí cụ chiến tranh, đắc lắc mình biến thành một thương thuyền xuôi theo dòng Đại Giang.

Bốc Thiên Chí thấp giọng nói: “Co phải Thiệu soái vẫn chưa quên được Tống tiểu thư?”.

Khấu Trọng không ngờ y lại hỏi trực tiếp như vậy, mặt đỏ bừng lên, đành hấn một tiếng rồi nói: “Đây ít nhiều cũng là một trong các động cơ thôi thúc ta đi chuyến này, nhưng

không phải là toàn bộ nguyên nhân. Hà! Chí thúc hãy nhìn xem lũ chim biển kia bay thật là chính tề đẹp mắt. Chà, sắp ra biển rồi phải không?”.

Bốc Thiên Chí hít sâu một hơi: “Ta đã ngửi thấy mùi của biển. Nếu gió thuận thế này, ngày kia chúng ta có thể lên bờ, rồi đi thêm một ngày đường nữa là đến được Tống gia”.

Khấu Trọng nói: “Sau khi lên bờ, ta sẽ tự đi một mình, Chí thúc không cần đợi, có thúc tọa trấn ở Lương Đô, ta mới yên tâm một chút”.

Bốc Thiên Chí biết có khuyên gã cũng không được, chỉ biết gật đầu đáp ứng.

Khấu Trọng nói: “Lĩnh Nam ngoài Tống gia ra, còn thế lực nào khác không?”.

Bốc Thiên Chí đáp: “Ngoài Tống gia ra, còn ba thế lực có ảnh hưởng khác, chính là Vương Trọng Tuyên ở Phiên Ngung Quận, Trần Trí Phát ở Lung Thủy Quận và Âu Dương Sánh ở Thủy An Quận, bọn họ nếu không phải là nhất bang chi chủ thì cũng là thủ lĩnh của thế gia đại tộc nhiều đời”.

Khấu Trọng ngây người ra nói: “Âu Dương Sánh là nữ nhân đúng không?”.

Bốc Thiên Chí cười cười: “Còn là một nữ nhân trẻ tuổi xinh đẹp nữa, nàng ta nữ thừa phụ nghiệp, nổi danh là mỹ nhân trong võ lâm Lĩnh Nam, thủ hạ dưới trướng cũng không ít người có chân tài thực học, nghe nói là rất khó đụng tới”.

Khấu Trọng thở dài: “Đất nước này quả thật vô cùng rộng lớn, nếu ta không viễn hành Nam Cương, chỉ e cả đời này cũng không biết còn có một nữ nhân khó chơi như thế. Muốn quản lý một quốc gia quả thật không dễ chút nào”.

Bốc Thiên Chí nói: “Chỉ cần Tống Khuyết chịu đứng về phía Thiếu soái, đảm bảo tất cả các thế lực Lĩnh Nam sẽ đều quy thuận dưới cờ của chúng ta”.

Khấu Trọng mừng rỡ nói: “Đây chính là nguyên nhân ta phải bái phỏng Tống gia một phen”.

Bốc Thiên Chí cười khỏ nói: “Vấn đề ở chỗ Tống Khuyết là người yêu võ còn hơn tất cả, mà Thiếu soái lại dùng đao pháp dương danh thiên hạ, giờ tự động tìm đến thế này, tình hình quả thật không được lạc quan cho lắm”.

Khấu Trọng giật mình thốt lên: “Ta đâu có đến khiêu chiến, lão nhân gia người chắc không dùng cách này để đãi vị khách phương xa như ta chứ? Huống hồ quan hệ của ta và Tống gia xưa nay đều rất tốt”.

Bốc Thiên Chí thở dài: "Tổng Khuyết là người nổi tiếng bất cậ nhân tình trên giang hồ, lại càng không nể mặt bất cứ người nào. Đã ra đến biển rồi! Thiếu soái muốn đi bên tả hay đi bên hữu đây?".

Đi bên tả là ngược về Đông Hải.

Đi bên hữu là hướng về Lĩnh nam.

Bốc Thiên Chí cuối cùng cũng không thể nén được lời đã ấp ủ trong lòng, hy vọng Khấu Trọng thay đổi chủ ý.

Đại Giang không ngừng rộng mở, một đàn thủy điều bay vọt qua trên đầu, gió đã mạnh hẳn lên.

Khấu Trọng ngưng mục chăm chú nhìn vào nơi giao nhau giữa biển và Đại Giang, đột nhiên vươn tay đặt lên vai Bốc Thiên Chí, cười khổ nói: "Người hiểu ta không ai ngoài Chí thúc, nếu ta không đi Lĩnh Nam một chuyến, tương lai nếu có chiến tử sa trường, e rằng cũng khó lòng nhắm mắt được".

Bốc Thiên Chí còn biết nói gì nữa? đành phát lệnh cho các thủy thủ, cho thuyền hướng về phía Nam, tiến thẳng về phía biển lớn rộng mênh mông không bờ không bến.

- o O o -